

Số: /KH-SNV

Bắc Giang, ngày tháng năm 2021

**KẾ HOẠCH**  
**Cải cách hành chính Sở Nội vụ giai đoạn 2021-2030**

Thực hiện Kế hoạch số 402/KH-UBND ngày 21/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030, Sở Nội vụ Bắc Giang ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030, cụ thể như sau:

**I. QUAN ĐIỂM**

1. Cải cách hành chính phải xuất phát từ lợi ích của người dân, tổ chức; lấy người dân, tổ chức làm trung tâm; lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan.

2. Các nội dung cải cách hành chính phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tiễn của cơ quan, góp phần thúc đẩy thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Bắc Giang theo từng giai đoạn.

3. Cải cách hành chính phải kế thừa, phát huy những thành tựu đã đạt được trong cải cách hành chính nhà nước giai đoạn vừa qua; tiếp thu những kinh nghiệm, những bài học thành công trong cải cách để vận dụng vào thực tiễn một cách phù hợp.

**II. MỤC TIÊU CHUNG**

Tiếp tục xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ nhân dân, trên cơ sở những quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng về đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân trong giai đoạn 2021-2030.

**III. NỘI DUNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CỤ THỂ CỦA CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

**1. Cải cách thể chế**

a) Mục tiêu

Hoàn thiện thể chế các lĩnh vực tổ chức bộ máy; quản lý cán bộ, công chức, viên chức, lĩnh vực xây dựng chính quyền, thi đua, khen thưởng, tôn giáo

và lưu trữ; tổ chức thi hành pháp luật nghiêm minh, hiệu quả, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của nhân dân và tổ chức.

#### b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế, chính sách pháp luật về tổ chức bộ máy; quản lý cán bộ, công chức, viên chức và lĩnh vực xây dựng chính quyền, thi đua, khen thưởng, tôn giáo và lưu trữ, trên cơ sở Luật tổ chức Chính phủ, Luật tổ chức chính quyền địa phương, Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức, Luật Thi đua, Khen thưởng, Luật Lưu trữ, Luật Tín ngưỡng, tôn giáo.

- Tăng cường tự kiểm tra, rà soát văn bản QPPL, kịp thời phát hiện và tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật:

+ Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hàng năm tại đơn vị.

+ Tăng cường năng lực phản ứng chính sách, kịp thời; xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật.

+ Thực hiện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đến cán bộ, công chức, người lao động.

## 2. Cải cách thủ tục hành chính

#### a) Mục tiêu

Cải cách đồng bộ, hiệu quả quy định thủ tục hành chính liên quan đến người dân, tổ chức; thủ tục hành chính nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước; rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa thành phần hồ sơ và tối ưu hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin; bãi bỏ các rào cản hạn chế, cải thiện, nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân, tổ chức bảo đảm lành mạnh, bình đẳng, minh bạch; đổi mới và nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo Kế hoạch số 129/KH-UBND ngày 29/4/2021 của UBND tỉnh triển khai Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Đẩy mạnh thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử để người dân, có thể thực hiện dịch vụ mọi lúc, mọi nơi, trên các phương tiện khác nhau.

- Đến năm 2025:

+ 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển nội bộ cơ quan được thực hiện bằng phương thức điện tử; thủ tục hành chính nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước được công bố, công khai và cập nhật kịp thời.

+ Tối thiểu 80% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 30% trở lên.

+ Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở, tăng tối thiểu 20% cho đến khi

đạt tỷ lệ 100% để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

+ Tối thiểu 100% thủ tục hành chính có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 trên Cổng dịch vụ công của tỉnh. Trong số đó, ít nhất 80% thủ tục hành chính được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 100%.

+ Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 90%.

+ 80% người dân, tổ chức khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

- Đến năm 2030:

+ 100% thủ tục hành chính, có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 50% trở lên.

+ Tối thiểu 90% thủ tục hành chính có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4, đồng thời, hoàn thành việc tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

+ Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 95%.

b) Nhiệm vụ

- Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các quy định thủ tục hành chính liên quan đến người dân, tổ chức; bảo đảm thủ tục hành chính mới ban hành phải đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện, trọng tâm là thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực công chức, viên chức; tổ chức bộ máy; xây dựng chính quyền; cải cách hành chính; thi đua, khen thưởng; tôn giáo và lưu trữ.

- Rà soát, đánh giá, đề xuất phân cấp giải quyết TTHC thuộc ngành Nội vụ tối thiểu 20 % TTHC theo đề án phân cấp trong giải quyết TTHC của Thủ tướng Chính phủ.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, tập trung giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; trao đổi văn bản trên môi trường mạng; số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí.

- Đánh giá thủ tục hành chính trong quá trình thực hiện; đề xuất loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân và tổ chức; loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; tích hợp, cắt giảm các mẫu đơn, tờ khai và các giấy tờ không cần thiết hoặc có nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số và các cơ sở dữ liệu sẵn có.

- Thường xuyên, kịp thời cập nhật, công khai thủ tục hành chính dưới nhiều hình thức khác nhau, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện.

- Đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đề xuất giải pháp tháo gỡ các vướng mắc về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính, thông qua tăng cường đối thoại, lắng ý kiến người dân, tổ chức.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

#### **a) Mục tiêu**

Đổi mới, cải tiến phương thức làm việc nhằm nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động và sắp xếp, tinh gọn theo quy định, đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước.

Sắp xếp số lượng cấp phó thuộc các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và tương đương; đơn vị sự nghiệp công lập; tinh giản biên chế hành chính, biên chế sự nghiệp thuộc Sở theo quy định của Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ; kiện toàn cơ cấu tổ chức của Sở tinh gọn, đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo quy định.

#### **b) Nhiệm vụ**

- Thực hiện rà soát, điều chỉnh Đề án vị trí việc làm để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế nhiệm vụ được giao và thực hiện sắp xếp kiện toàn tổ chức, biên chế phải đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch, khoa học, gắn với tinh giản biên chế, vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, viên chức hướng đến tinh gọn bộ máy, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của đơn vị. Hướng dẫn các đơn vị thực hiện việc sắp xếp TCBM theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020. Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Quyết định về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị.

- Rà soát chức năng nhiệm vụ, cơ cấu biên chế của các phòng, đơn vị trực thuộc để phân công công chức, viên chức trong các phòng đảm nhiệm những công việc phù hợp với khả năng, sở trường và đúng với chuyên môn được đào tạo, để khắc phục sự chồng chéo chức năng, nhiệm vụ trong cùng đơn vị.

- Triển khai xây dựng, ứng dụng phần mềm Quản lý tổ chức bộ máy của các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập để nâng cao hiệu quả công tác quản lý tổ chức bộ máy, biên chế.

### **4. Cải cách chế độ công vụ**

#### **a) Mục tiêu**

Xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động và thực tài. Thực hiện cơ chế cạnh tranh lành mạnh, dân chủ, công khai, minh bạch trong bổ nhiệm, đề bạt cán bộ và tuyển dụng công chức, viên chức để thu hút người thực sự có đức, có tài vào làm việc trong đơn vị.

- 100% cán bộ lãnh đạo quản lý từ cấp phòng được bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp để đảm bảo tiêu chuẩn theo đúng vị trí việc làm.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được thăng hạng, nâng ngạch theo đúng vị trí việc làm.

- Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có chất lượng cao, có số lượng, cơ cấu hợp lý; đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

- Chuyển đổi việc quản lý hồ sơ giấy sang quản lý hồ sơ điện tử trên phần mềm quản lý hồ sơ điện tử.

#### b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện; kiến nghị sửa đổi, bổ sung ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật khi thực hiện thấy không phù hợp với thực tiễn. Thực hiện, hướng dẫn các đơn vị được phân cấp thực hiện Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2020; Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010; Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012; Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ.

- Cơ cấu, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc. Tham mưu, bổ sung một số điều Quyết định số 34/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh.

- Bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm. Thực hiện các nội dung chương trình bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch công chức, viên chức bảo đảm không trùng lặp, tiết kiệm, hiệu quả.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức để nâng cao chất lượng công tác tuyển dụng, bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng, nâng ngạch, thăng hạng.

- Nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính, nêu cao tinh thần trách nhiệm, phục vụ nhân dân.

### **5. Cải cách tài chính công**

#### a) Mục tiêu

Nâng cao tính tự chủ tự chịu trách nhiệm và thúc đẩy sự sáng tạo; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động; kiểm soát tham nhũng tại đơn vị.

#### b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục thực hiện tốt chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính theo quy định, về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính nhà nước thực hiện theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ.

- Kiểm soát chặt chẽ ngân sách nhà nước chi thường xuyên và đầu tư công. Quản lý, sử dụng có hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước; thực hiện tốt quy định về quy chế chi tiêu nội bộ, công khai tài chính và phòng chống

tham nhũng, lãng phí. Ban hành Quyết định quy định Quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý, sử dụng tài sản công của đơn vị.

- Đẩy mạnh giao quyền tự chủ trong đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, tăng cường phân cấp, tạo quyền chủ động cho đơn vị sự nghiệp công lập và Quyết định số 50/2021/QĐ-UBND ngày 26/10/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định về giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong quản lý tổ chức, biên chế, viên chức, người lao động ở các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

## **6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số**

### **a) Mục tiêu**

Xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số tổng thể, để kiểm soát toàn diện từ quản lý hành chính đến công việc; quản lý theo hình thức trực tiếp và liên kết ngành trong các hoạt động, đảm bảo thực hiện đúng Kế hoạch số 324/KH-UBND ngày 13/7/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

- 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, đặc biệt trên các thiết bị di động;

- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, các cấp được thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo của đơn vị.

- Trên 70% hoạt động kiểm tra của đơn vị được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- Chỉ số về kết quả đánh giá chuyển đổi số của Sở nằm trong top 10 của tỉnh.

### **b) Nhiệm vụ**

- Phát triển hạ tầng số: phát triển, hoàn thiện hệ thống trang thiết bị hợp trực tuyến; nâng cao chất lượng công tác hợp, trao đổi chuyên môn, phổ biến văn bản và đào tạo, tập huấn qua hình thức trực tuyến; triển khai mô hình phòng họp thông minh hướng đến mục tiêu họp không tập trung và không giấy tờ trên phạm vi toàn ngành.

- Xây dựng kế hoạch chuyển đổi số của Sở giai đoạn 2021-2025 định hướng 2030.

## **IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, điều hành của tập thể lãnh đạo Sở; phối hợp của các phòng, trung tâm trực thuộc trong việc thực hiện công tác CCHC; xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt.

2. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, người dân, tổ chức.

3. Bố trí đủ nguồn tài chính và nhân lực cho cải cách hành chính; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ công chức trực tiếp tham mưu nhiệm vụ cải cách hành chính của đơn vị.

4. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với tạo động lực cải cách trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

5. Đổi mới phương pháp theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; thường xuyên đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức.

6. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ, nhất là công nghệ thông tin truyền thông, công nghệ số trong hoạt động của cơ quan hành chính nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính.

## **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch CCHC của Sở được bố trí từ nguồn ngân sách chi thường xuyên được cấp có thẩm quyền giao hằng năm.

2. Khuyến khích việc huy động theo quy định của pháp luật các nguồn kinh phí ngoài ngân sách để triển khai thực hiện Kế hoạch CCHC.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Trưởng các phòng và trung tâm thuộc Sở có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến kế hoạch CCHC đến từng công chức, người lao động thuộc đơn vị mình. Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch CCHC Sở Nội vụ giai đoạn 2021-2030 các phòng và trung tâm căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tổ chức thực hiện kịp thời đúng kế hoạch.

2. Các đồng chí lãnh đạo Sở có trách nhiệm theo dõi, chỉ đạo việc thực hiện CCHC tại các phòng và trung tâm được phân công phụ trách.

3. Giao Văn phòng tham mưu Giám đốc Sở thành lập Tổ kiểm tra thực hiện CCHC để kiểm tra tình hình thực hiện của các phòng và trung tâm thuộc Sở; định kỳ tổng hợp, báo cáo Giám đốc Sở theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 của Sở Nội vụ; đề nghị các phòng, trung tâm thuộc Sở nghiêm túc thực hiện./.

### ***Nơi nhận***

- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, trung tâm thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Quang Đông**